

Phẩm 3: TRANG NGHIÊM CÂY BỒ-ĐỀ

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các vị Hiền giả:

–Ta từ xưa, trải qua vô số a-tăng-kỳ kiếp, luôn tích lũy công hạnh, tu tập các pháp thanh tịnh. Những lúc ngồi, nằm hay kinh hành không hề rời bốn Tâm vô lượng. Chỉ trong khoảnh khắc, một lúc, một bước đi hay một niệm đều tu tập đủ mười pháp.

Những gì là mười pháp?

1. Từ cõi trời Đâu-suất giáng trần hạ sinh, thấy đủ khắp vô số cõi Phật trong mười phương, thấy các vị Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ thấy đều đến chỗ cây Bồ-đề tu tập pháp Anh lạc thanh tịnh, nên cất chân bên phải muốn đi tới đạo tràng để thể hiện lòng Từ bi thương xót chúng sinh. Các quốc độ trong tam thiên đại thiên thấy đều chấn động. Bồ-tát tự suy nghĩ: “Ta từ xưa đã thệ nguyện, ngày hôm nay đã đến lúc, sẽ phá trừ cõi ma và trang nghiêm cảnh giới Phật.” Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát tu pháp Đại từ Anh lạc, dốc lòng hướng tới đạo tràng, tâm không thoái chuyển.

2. Thấy đủ khắp trong tam thiên đại thiên thế giới các vị Bồ-tát Đại sĩ tâm thức luôn nhớ nghĩ, lại nhập pháp Tam-muội Định ý dứt mọi vọng loạn. Hoặc thấy các vị Bồ-tát thành đạo nơi hư không, hoặc thấy nơi chốn vắng vẻ tịch tĩnh bên gốc cây, hoặc nhập vào pháp Tam-muội Thủy quang không giới, làm trang nghiêm cây Bồ-đề, không lìa tâm Đại bi. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát tu pháp Đại bi Anh lạc, dốc hướng tới đạo tràng, tâm không thoái chuyển.

3. Bồ-tát Ma-ha-tát thấy khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới đều dốc chí đi tới đạo tràng, không rời tâm hoan hỷ, nên cho rằng: “Ta nay thành Phật, tất nhiên không còn nghi ngờ, nguyện đem gốc các pháp của ta mà làm cho tất cả chúng sinh đều được thấm nhuần, tất cùng với chúng sinh chung một màu sắc vàng óng, ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp, được vô số chúng trước sau vây quanh, hủy diệt các lớp lưới ma, tạo thành quốc độ cho mình.” Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát tu pháp Hỷ Anh lạc, tâm không thoái chuyển.

4. Bồ-tát Ma-ha-tát muốn hướng tới đạo tràng, đi đến chỗ Phật, bên gốc cây Bồ-đề, thấy hết cả a-tăng-kỳ cõi trong mười phương với các vị Bồ-tát Đại sĩ Nhất sinh bổ xứ, dốc chí tu tập giữ gìn tâm, làm trang nghiêm cõi Bồ-đề, khiến cho vô số chúng sinh cùng dốc giữ gìn tâm mình, không rời tất cả các pháp Định ý Anh lạc. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc tới đạo tràng thực hiện pháp chánh thọ, giữ gìn tâm, tâm không hề thoái chuyển.

5. Bồ-tát Ma-ha-tát lại trông thấy vô số quốc độ trong mười phương với đông đảo các vị Bồ-tát Đại sĩ Nhất sinh bổ xứ thấy đều Chuyển pháp luân, hành hóa không thoái chuyển. Pháp ấy không thể ngôn thuyết, cũng không hình tướng, đều cùng một tướng là vô tướng, không cõi, vô hình, không cũng như “vô không”, lẽ nào có cõi của pháp ấy sao? Đó là Bồ-tát Ma-ha-tát tu tập pháp Anh lạc không, không hình tướng.

6. Bồ-tát Ma-ha-tát xem khắp hằng sa quốc độ trong mười phương, dùng trí tuệ để thông tỏ các căn của chúng sinh đã thuần thực, ý hướng tới ba thừa, không rời bỏ pháp nhãn, với lòng Từ, Bi, Hỷ, Hộ hành hóa sáu pháp quan trọng, bốn thứ trí tuệ vô ngại, cùng dốc hướng về pháp nhãn, tự biết rõ về sự thọ ký của mình. Cũng thấy người khác được nhận lấy sự thọ ký như thế. Hoặc được thọ ký đạo quả A-la-hán, Bích-chi-phật. Bồ-tát tự suy nghĩ: “Ta từ vô số a-tăng-kỳ kiếp, bỏ đi rồi nhận lấy thân mạng nối tiếp nhau đều là sự huyễn hóa, không phải là pháp chân thật. Nay được thọ ký, phải dốc tiến

tới đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thành Bạc Giác Ngộ tối thượng, du hóa khắp hư không; đi đến, qua lại không chút trở ngại; một lúc, một nơi đạt được sự thấu tóm, nắm giữ các pháp định. Chư Phật đều tán dương về các pháp Khổ, Tập, Tận (Diệt), Đạo. Khổ ấy chẳng phải là khổ, khổ do từ đâu sinh? Hiểu rõ khổ là không khổ mới thích ứng với trí tuệ sáng suốt. Tập là do ái dấy khởi, gốc của ái là vô hình, cũng không thể thấy. Gốc của sinh là không sinh, hướng hồ pháp có diệt sao? Chúng sinh do ngu si, mê lầm nên theo sự dấy khởi. Lại vui với Tập cho là đạt được sự thật, điều đúng. Rõ được Tập là không Tập thì mới thích ứng với trí tuệ sáng suốt. Các pháp là không sinh, làm sao lại có diệt? Thấu đạt tận cùng diệu lý vô sinh cũng là không có tận cùng. Các pháp là vô tận. Chúng sinh do ngu muội mê lầm mà cho rằng tận cùng hoặc chẳng phải tận cùng. Ở trong tưởng được dấy khởi, chớ làm cho các pháp bị lẫn lộn. Thấu đạt tận cùng như vậy mới thật là cùng tận. Ấy chính là trí tuệ thông đạt, giác ngộ. Đạo không hình tướng, dung mạo; chẳng phải là cảnh giới, đối tượng có thể nhận thức của mắt. Với tám con đường chân chánh, Bồ-tát an nhiên không còn sự ngăn ngại nào. Ấy chính là trí tuệ giác ngộ.” Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc tiến tới đạo tràng, tâm không thoái chuyển.

7. Bồ-tát Ma-ha-tát xem xét hết cả các quốc độ trong tam thiên đại thiên thế giới, mọi căn trí của chúng sinh có cao thấp, lớn nhỏ, hoặc cùng với tâm Như Lai nhận thức đồng cội, bản hạnh cùng hợp với trí tuệ không tăng giảm, đem lòng đại Từ bi mà trang nghiêm nơi thân mình. Tu tập các pháp Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ với các phương tiện quyền xảo, mười sáu hành thâm diệu cùng với hàng trăm ngàn các pháp Tổng trì. Tâm ấy thật rộng lớn, không phải là chốn nhỏ hẹp. Tuy thấy rõ nẻo hành hóa của các bậc A-la-hán, Bích-chi-phật, nhưng tâm không đắm vướng, không đi theo con đường đó. Đây gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát trang nghiêm cây Bồ-đề, tâm không thoái chuyển.

8. Bồ-tát Ma-ha-tát dốc lòng tu tập tám trăm pháp môn Tổng trì, pháp môn Đức hạnh. Bồ-tát đã đạt được pháp môn ấy thì mọi sự hành hóa đều đầy đủ, viên mãn, lấy đó làm trang nghiêm cội Bồ-đề.

Lại có pháp môn Phổ nhẫn. Bồ-tát tu tập đạt được pháp môn đó thì sẽ tuôn xuống cho tất cả chúng sinh thấm nhuần những cơn mưa pháp cam lồ.

Lại có pháp môn Vô tướng. Bồ-tát tu tập đạt được pháp môn ấy thì có thể hội nhập tận cùng vào diệu hành không, an trụ nơi quả Địa không còn thoái chuyển.

Còn có pháp môn Âm hưởng. Bồ-tát đạt được pháp môn này thì đối với tám nẻo hành hóa luôn được đầy đủ, không còn bị tác động do một âm hưởng nào khác gây nên.

Còn có pháp môn Thân hành. Bồ-tát đạt được pháp môn ấy thì thân hành hóa luôn thanh tịnh, không tạo tác các sự việc xấu ác.

Lại có pháp môn Khẩu hành. Bồ-tát đạt được pháp môn này thì không gây ra bốn thứ lỗi lầm, cũng không khiến kẻ khác làm điều ác hại.

Còn có pháp môn Ý hành. Bồ-tát đạt được pháp môn đó thì tâm ý không còn giống ruồi với các tướng mà luôn được tịch tĩnh, tự tại.

Còn có pháp môn Vô niệm. Bồ-tát đạt được pháp môn ấy thì có thể nhập vào pháp định Diệt tận, quan sát thấu đạt các đối tượng vô hình.

Lại có pháp môn Cứu cánh. Bồ-tát có được pháp môn này thì sẽ từ bờ sinh tử này đi đến bờ giác ngộ kia.

Lại có pháp môn Vô trước. Bồ-tát tu tập đạt được pháp môn ấy thì dù ở nơi pháp sinh tử cũng không hề dấy sự tham đắm hay bị cấu nhiễm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Còn có pháp môn Vô ngại. Bồ-tát đạt được pháp môn này thì mọi sự qua lại xưa nay đều thông đạt, không bị ngưng trệ trong cõi sinh tử.

Lại có pháp môn Ứng thanh. Bồ-tát đạt được pháp môn ấy thì luôn theo con đường hành hóa tiến tới, không bị mọi người chê trách, vấn nạn.

Còn có pháp môn Thần túc. Bồ-tát đạt được pháp môn đó thì sẽ tự do biến hóa, lễ bái cúng dường chư Phật.

Lại có pháp môn Thanh tịnh, Bồ-tát tu tập đạt được pháp môn này thì trí tuệ luôn được thanh tịnh, không còn các tướng về quốc độ, bờ cõi.

Còn có pháp môn Không hành. Bồ-tát tu tập có được pháp môn đó thì sẽ thông tỏ các pháp là hư dối, không thật.

Lại có pháp môn Huyền hóa. Bồ-tát đạt được pháp môn ấy thì sẽ quan sát một cách thấu đáo về sự kết hợp quyền biến giả trá của chúng sinh, không thể mô phỏng theo hình tượng đó.

Còn có pháp môn Vô hình. Bồ-tát đạt được pháp môn này thì đối với cội nguồn của muôn loài chúng sinh không có thể suy cứu tận cùng được.

Lại có pháp môn Đạo chủng. Bồ-tát đạt được pháp môn ấy thì sự tu tập ba mươi bảy món đạo phẩm luôn được liên tục, không hề gián đoạn.

Còn có pháp môn Ý chỉ. Bồ-tát tu đạt pháp môn đó thì luôn quan sát trong ngoài thân mình niệm niệm không hề đứt đoạn.

Lại có pháp môn Ý đoạn. Bồ-tát đạt được pháp môn này thì sự quan sát các pháp môn không dấy các tướng về chúng.

Còn có pháp môn Thần túc. Bồ-tát tu đạt được pháp môn ấy thì thọ mạng trụ thế trong vô số a-tăng-kỳ kiếp.

Lại còn có pháp môn Chư căn. Bồ-tát đạt được pháp môn đó thì có được ánh sáng giác ngộ thâm diệu hết mực, lại luôn bền chắc không hề bị ngăn ngại.

Còn có pháp môn Thần lực. Bồ-tát tu tập có được pháp môn này thì luôn an trụ nơi các pháp không hề bị hủy hoại.

Lại có pháp môn Giác ý. Bồ-tát tu tập đạt được pháp môn ấy sẽ có được Hoa giác ý, không bị bụi bặm phiền não làm cho ô nhiễm.

Còn có pháp môn Đạo phẩm. Bồ-tát dốc tu đạt được pháp môn đó thì mọi trường hợp nhập định luôn thông đạt, tâm không hề rối loạn, lầm lẫn.

Lại có pháp môn Không tuệ. Bồ-tát dốc sức tu đạt được pháp môn này thì luôn tạo được nơi chốn an ổn trong chúng sinh, vĩnh viễn lìa bỏ tham dục, giận dữ.

Còn có pháp môn Vô tướng. Bồ-tát đạt được pháp môn ấy thì luôn dẫn dắt chúng sinh đến với đạo pháp.

Lại có pháp môn Vô nguyện. Bồ-tát đạt được pháp môn đó thì thường thuận lợi trong việc giáo hóa chúng sinh, dứt bỏ sự cầu nguyện.

Đó là các bậc Bồ-tát Ma-ha-tát tu tập tám trăm pháp Tổng trì, chỉ lược nêu những điểm cốt yếu. Từ đó tiến đến đạo tràng trang nghiêm cõi Bồ-đề, tâm như Kim cang không gì có thể hủy hoại được.

9. Bồ-tát Ma-ha-tát xem khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới ấy với vô số loài chúng sinh, hoặc loài một chân, hai chân, ba bốn chân, cho tới vô số chân. Loài tâm có ái dục, loài tâm không có ái dục, loài tâm có giận dữ, loài tâm không giận dữ. Loài tâm có ngu si, loài tâm không ngu si. Loài tâm có vui khổ, loài tâm không vui khổ... Chỉ trong khoảnh khắc, một lúc, một dấy khởi, một niệm Bồ-tát đều có thể phân biệt để vì

các loài ấy mà thuyết giảng về các pháp Khổ, Không, dứt mọi tướng chấp về nhân, ngã. Đấy gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát thực hiện pháp Định vô tướng, tiến tới đạo tràng trang nghiêm cõi Bồ-đề.

10. Bồ-tát Ma-ha-tát lại quan sát khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới, với tâm của vô số chúng sinh trong quá khứ, hiện tại và vị lai, các căn đều tịch tĩnh, có thể thực hiện thích ứng đối với đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc tiến tới đạo tràng trang nghiêm cõi Bồ-đề.

Đức Phật bảo các vị Tộc tánh tử:

–Bồ-tát Ma-ha-tát lúc đưa chân bên phải để bước đi bước thứ nhất thì ở trong khoảng ấy đã tu tập đến mười pháp, nhằm tiến tới đạo tràng trang nghiêm cây Bồ-đề.

Những gì là mười pháp?

1. Bồ-tát Ma-ha-tát lúc vừa đưa chân bên phải giẫm lên đất, đã tự xưng danh hiệu là bậc Chí tôn trong ba cõi. Hằng sa chư Phật thời quá khứ đều bước đi bảy bước. Chư Phật đời vị lai cũng đều thể hiện như vậy. Ta nay trong thời hiện tại này xuất hiện nơi thế gian là bậc riêng được tôn quý trong ba cõi, cũng không gì có thể sánh được, nêu lên điểm sáng cho chư Phật, khiến ánh sáng đạo pháp không thể bị mất mát. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát tiến tới đạo tràng trang nghiêm cõi Bồ-đề.

2. Lại nữa, Bồ-tát lúc vừa cất chân bên phải giẫm lên đất, liền suy nghĩ rằng: “Ta nay đã đạt được đạo quả không còn thoái chuyển, thì cũng khiến cho mọi chúng sinh cùng với mình hưởng tới đạo quả ấy, không rời bỏ thế nguyện lớn lao vốn là biểu thị của tâm đại Từ bi minh mông.” Đấy gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc đi tới đạo tràng nhằm trang nghiêm cây Bồ-đề.

3. Lại nữa, Bồ-tát lúc vừa cất chân bên phải giẫm lên mặt đất, lại suy nghĩ như vậy: “Chư Phật thời quá khứ đều thực hành trước pháp ấy. Ta sẽ xem vị Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ nối tiếp cõi của ta, danh hiệu của vị ấy là ai? Tức là vị Bồ-tát đang ở bên phải ta, các vị nên xoay lại để nhìn rõ, đó là Bồ-tát Di-lặc. Bồ-tát ấy sau này không lâu sẽ thành Phật như ta.” Hàng trăm ngàn chư Thiên, người, nghe Đức Phật nói vậy thảy đều vui mừng, khác tiếng những cùng lời, ca ngợi muôn điều tốt đẹp vô lượng: “Vui sướng thay bậc Đại hùng trong đời! Phật chúng không hề bị gián đoạn!” Ngay bấy giờ có đến mười một na-thuật chư Thiên, chúng nhân nhận thấy Bồ-tát Di-lặc được Đức Phật thọ ký, ấn chỉ thì đều dốc phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc đi tới đạo tràng trang nghiêm cõi Bồ-đề.

4. Lại nữa, Bồ-tát lúc vừa cất chân bên phải giẫm lên mặt đất, liền suy nghĩ: “Ta nay đã đạt được mọi trí tuệ tự tại, ánh sáng thần diệu không chút ngăn ngại, cùng các biện tài thông suốt. Nhưng các loài chúng sinh kia do bị hồ nghi buộc chặt nên mãi chìm đắm trong biển phiền não cấu uế, không mong gì thoát khỏi được. Ta nay sẽ đem ánh lửa trí tuệ thiêu đốt sạch mọi mảng rừng rậm hồ nghi trong tâm của chúng sinh.” Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc chí đi tới đạo tràng trang nghiêm cây Bồ-đề.

5. Lại nữa, Bồ-tát lúc vừa cất chân bên phải giẫm lên mặt đất, lại liền suy nghĩ như vậy: “Ta nay đã đạt được các pháp vô vi giải thoát. Vậy nên phải dốc lòng tiếp độ chúng sinh còn trong vòng hữu vi đi đến bờ giải thoát. Hằng sa chư Phật Thế Tôn thời quá khứ thảy đều cùng với ta đạt được cảnh giới vô vi giải thoát. Chư Phật thời vị lai cũng sẽ đạt đến pháp ấy. Vui sướng thay phước báo đã không hề đoạn diệt, mọi vọng tưởng đã dứt, không còn nơi chốn tham cầu!” Đấy gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc chí đi đến đạo tràng trang nghiêm cây Bồ-đề.

6. Lại nữa, Bồ-tát lúc vừa cất chân bên phải giẫm lên mặt đất, lại sinh tâm như vậy: “Chúng sinh do mãi đắm chìm trong vòng tà kiến điên đảo nên không thấy được ba hướng trí tuệ về không, vô. Ta nay sẽ vì họ mà diễn nói các pháp, giúp giữ gìn tâm thanh tịnh, pháp tánh là hư tịch, không tỏ không xem, biết hổ biết thẹn là gốc của mọi nẻo tạo tác. Các pháp là khổ, không, phi thân (vô ngã), không người, không thọ mạng. Sẽ dùng tâm ấy bao trùm khắp thủy muôn loài.” Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc lòng đi đến đạo tràng trang nghiêm cây Bồ-đề.

7. Lại nữa, Bồ-tát lúc vừa mới đưa chân bên phải nhằm đi đến ao tắm, lưu ly, thủy tinh, bảy thứ châu báu được trưng bày tăng thêm vẻ đẹp cho khu vườn. Các loài chim vịt trời, nhạn, uyên ương cùng bao thứ chim kỳ lạ; chư Thiên cùng tháp tùng số lượng đông đảo không thể lượng tính hết. Bồ-tát liền suy nghĩ: “Ta nay để lộ thân hình như vậy là không thích hợp. Ví như sẽ đi vào các nơi thành thị, thôn xóm với dân chúng đông đúc, họ sẽ cho là mình khỏa thân không biết xấu hổ. Vì thế phải tìm tấm ca-sa để che thân.” Lúc ấy có vị Thiên tử tên là Phước Cái tức thì rõ được ý nghĩ nơi tâm của Bồ-tát, nên đã dốc lòng tìm tằm vạn bốn ngàn sợi tơ bằng vàng để dệt thành tấm ca-sa. Bồ-tát tự suy nghĩ: “Chư Phật thời quá khứ đã dùng pháp thuật như thế nào? Để việc tiến tới, đi lại, sử dụng theo pháp ra sao?”. Thần hư không ở trên cao chấp tay thưa: “Chư Phật thời quá khứ đều mặc ca-sa được dệt thành từ những sợi tơ vàng, cũng như ngày hôm nay chư Thiên sẽ hiến cúng ca-sa ấy.” Bồ-tát liền nhận lấy tám vạn bốn ngàn tấm ca-sa do những sợi tơ vàng dệt thành, dùng thần lực đạo pháp mà hợp lại làm một chiếc ca-sa để khoác lên người. Ba mươi hai tướng tốt cùng tám mươi vẻ đẹp thấy đều hiện rõ nơi bên ngoài, ấy là do từ thời xa xưa đã tu tập hạnh bố thí mà không mong cầu báo đáp cùng tu các pháp Ba-la-mật. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc chí đi tới đạo tràng để trang nghiêm cõi Bồ-đề.

8. Lại nữa, Bồ-tát lúc đưa chân bên phải lên, liền sinh tâm như vậy: “Chúng sinh với ngần ấy tánh hạnh không đồng. Ta nay sẽ đem ánh sáng của trí tuệ giác ngộ chiếu soi khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới.” Tức thì Bồ-tát phóng hào quang từ tướng nơi đỉnh đầu chiếu soi khắp các quốc độ chư Phật trong mười phương. Mọi loài chúng sinh trông thấy ánh sáng ấy thấy đều vân tập đông đảo, đi đến thế giới Ta-bà, dùng hương hoa dâng lên cúng dường Như Lai. Với uy thần của mình, Bồ-tát đã tạo được cảm ứng lớn lao, khiến cho tất cả trời đất hiện đủ sáu cách chấn động. Đây gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc chí đi đến đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

9. Lại nữa, Bồ-tát lúc sắp đưa chân lên thì tâm liền phát sinh ý nghĩ: “Mọi nẻo trời buộc của sinh tử đã dứt, lại không phải nhận lấy việc đầu thai, là bậc Tôn quý hơn hết trong ba cõi, không gì có thể sánh được, sẽ đạt danh hiệu là Phật Như Lai Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, mười tôn hiệu gồm đủ. Chư Phật Thế Tôn nơi các quốc độ trong mười phương, mỗi mỗi vị nơi quốc độ của mình đều nói với bốn bộ chúng là chư Thiên, Long, Quỷ thần, Càn-đạp-hòa, A-tu-luân, Ca-lưu-la, Khẩn-na-la, Ma-hưu-lặc, Nhân cùng Phi nhân rằng: “Ngày nay nơi thế giới Ta-bà, Đức Phật Thích-ca Văn đã xuất hiện ở đời, mọi tướng tốt gồm đủ, như mặt trăng nơi các vì sao, phước đức hóa độ chúng sinh khiến chư Thiên và loài người đều đội ơn. Nếu có ai muốn phát tâm cung kính cúng dường Đức Phật ấy thì đây là lúc rất thích hợp.” Bấy giờ chư Phật khắp mười phương thế giới cùng với các vị Bồ-tát có đủ thần thông, biện tài thông đạt, được các pháp môn Tổng trì, với đến một ngàn bảy trăm bảy mươi bảy ức na-thuật (na-do-tha) người đều cùng vân tập, đi đến thế giới Ta-bà ấy để dốc tâm cúng dường Bồ-tát, tung

rải hoa đầy khắp mặt đất. Lại có tám mươi vạn cai Thiên ma Ba-tuần đều cùng đi tới thế giới Ta-bà để hết lòng cúng dường phục vụ Bồ-tát. Còn có trăm ngàn ức cai Long vương thần lực, mỗi mỗi vị có tới bảy đầu, phụng hiến thứ nước ấm, thơm lừng để tắm rửa cho Bồ-tát. Có được như thế là do Bồ-tát từ thời xa xưa luôn diễn nói các pháp cam lồ không hề biết mệt mỏi. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

10. Lại nữa, Bồ-tát lại tự dấy suy nghĩ: “Chúng sinh do bị chìm đắm trong cõi mê lầm quá lâu, nếu như được nghe các pháp: Không, vô, hư tịch thì tâm ý không tránh khỏi sự sợ hãi quá mức. Pháp của Phật thì hết sức thâm diệu, vượt qua mọi sự nghĩ bàn. Vì thế phải nên dần dần theo thứ tự từ thấp đến cao để thuyết giảng về cội nguồn của đạo pháp. Nhận rõ căn cơ của mọi chúng sinh cùng các nẻo tạo thành, soi thấu lẽ huyền diệu cả ba đời về tính chất sinh diệt của các pháp, dứt trừ mọi tướng chấp, tâm sạch nẻo tham lam keo kiệt. Từ vô số kiếp tích chứa mọi tạo tác đến nay, sở dĩ không gặp được đạo pháp là đều do sự ràng buộc của ân ái. Ta nay sẽ dứt trừ mọi sự ràng buộc ấy, dứt trừ từ gốc của nó để cứu vớt chúng sinh, đưa đến nơi chốn an ổn, giải thoát.” Đây gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc chí đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Này các vị Tộc tánh tử! Như vậy là Bồ-tát Đại sĩ giáng thần xuất hiện ở đời, đưa chân bên phải giẫm lên mặt đất, ở trong khoảng thời gian ấy đã suy nghĩ về mười pháp để trang nghiêm cây Bồ-đề, cũng như thể hiện tính chất không thoái chuyển.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Bồ-tát vào lúc sơ sinh, chân giẫm lên đất, bước đi bảy bước là nhằm hướng đến tòa báu, tiếp theo là đưa chân bên trái lên để từ nơi tâm suy nghĩ: “Chư Phật Thế Tôn thuyết giảng chánh pháp với câu nghĩa vô lượng nhằm diễn đạt phần tinh túy của đạo pháp thể hiện nơi các pháp Ba-la-mật không sinh không diệt. Sự hành hóa các pháp không sinh diệt ấy thật chẳng thể nghĩ bàn, không phải là chốn mà các hàng A-la-hán và Bích-chi-phật có thể đạt được. Đạo chỉ một ý, nhiều suy niệm không phải là đạo. Đạo chỉ ít dục, nhiều tham dục không phải là đạo. Đạo nên biết đủ, nhiều mong cầu không phải là đạo. Đạo nên theo nẻo chánh kiến, tà kiến không phải là đạo.”

Lúc ấy Bồ-tát lại suy nghĩ như vậy: “Nẻo hành hóa chánh pháp của chư Phật thời quá khứ là như thế nào?” Rồi lại suy nghĩ tiếp: “Hàng sa chư Phật Thế Tôn thời quá khứ xuất hiện nơi thế gian đã dùng diệu lực thần túc để hiện đủ uy đức nơi thân tướng, mười diệu nghĩa căn bản thật không thể nghĩ bàn.”

Những gì là mười?

Này các vị Tộc tánh tử! Bồ-tát Đại sĩ trước đưa chân bên trái lên là nhằm khiến cho khắp cả cảnh giới hư không trong tam thiên, chúng sinh không bị nhiễu loạn mà lại được biết được tỏ. Như có các chúng sinh ấy được trông thấy tướng tốt hình bánh xe nơi bàn chân thì thấy đều dốc phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Có được tướng ấy là do từ xa xưa luôn lễ bái cúng dường chư Phật và đạt được phước báo. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc đi tới đạo tràng nhằm trang nghiêm cây Bồ-đề.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Bấy giờ Bồ-tát, chân bên trái giẫm lên mặt đất, tâm tự suy nghĩ: “Chư Phật thời xa xưa thuyết pháp, làm sao phân biệt về Cú thân nghĩa vị? Chư Phật Thế Tôn thời quá khứ làm thế nào để thể hiện các phép tắc uy nghi trong quá trình hành hóa, qua lại giao tiếp? Dùng một Cú nghĩa để diễn giải được vô lượng Pháp tạng của chư Phật. Từ kiếp này đến kiếp khác, cho tới hàng trăm kiếp cũng không thể suy cứu hết diệu nghĩa của một cú. Những nẻo thần diệu tiêu biểu của Như Lai thật

chẳng thể nghĩ bàn, chẳng phải là chốn có thể lượng tính được của hàng nhỏ hẹp.” Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc lòng tiến tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Đức Phật bảo các vị Tộc tánh tử:

–Bấy giờ Bồ-tát đã phóng ánh hào quang từ nơi lỗ chân lông trên thân tướng, tỏa chiếu khắp vô lượng các cõi của chư Phật. Ở trong ánh hào quang ấy đã diễn giải sáu pháp Ba-la-mật, các pháp lớn về bình đẳng, Không, Vô tướng, Vô nguyện, pháp Nhẫn bất khởi. Lại cũng khiến cho chúng sinh thấy đều có được chí nguyện kiên cố, đều dốc phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đó gọi là Bồ-tát đi tới đạo tràng nhằm trang nghiêm cây Bồ-đề.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Bấy giờ Bồ-tát liền tự suy nghĩ: “Ta nay sẽ dùng các pháp chánh thọ Tam-muội, du hóa khắp hư không pháp giới của chư Phật.” Thế rồi Bồ-tát liền nhập pháp Định ý Vô hình tướng, đi khắp hư không pháp giới của chư Phật. Những kẻ theo hầu hạ, chư Thiên cùng mọi người không ai hay biết gì cả. Ấy là vì Bồ-tát dốc chí đi đến tòa báu. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát đi tới đạo tràng nhằm trang nghiêm cây Bồ-đề.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Bấy giờ Bồ-tát liền biến hóa thành một hình, đi tới khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới rồi lại trở về như cũ, mọi loài chúng sinh đều không hay biết. Đó gọi là Bồ-tát đi đến đạo tràng để trang nghiêm cõi Bồ-đề.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Bấy giờ hào quang trí tuệ giác ngộ của Bồ-tát đã tỏa chiếu khắp các quốc độ trong tam thiên đại thiên, trong mỗi mỗi ánh hào quang ấy đều phát ra âm thanh: “Ngày hôm nay Đức Phật Thích-ca Văn là Bạc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, ở nơi cõi Diêm-phù-lợi sẽ chuyển bánh xe chánh pháp hóa độ chúng sinh chưa được giác ngộ, đem lại lợi lạc tốt đẹp, quý giá cho chúng sinh, nên danh hiệu của Đức Phật được xưng tụng khắp mọi nơi.” Đấy gọi là Bồ-tát dốc chí đi đến đạo tràng nhằm trang nghiêm cây Bồ-đề.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Bồ-tát bấy giờ chỉ trong khoảnh khắc một niệm, đã khiến cho chư Phật Thế Tôn khắp các cõi trong mười phương, mỗi mỗi vị đều duỗi dài cánh tay ra để tiếp đỡ lấy Bồ-tát. Tất cả các vị trong chúng hội thấy đều trông thấy. Đó gọi là Bồ-tát đi đến đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Pháp tạng của chư Phật thật hết sức thâm uyên, khó có thể lường được. Ta sẽ lần lượt nêu bày rõ về con đường tu tập của ba thừa Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, khiến cho những người được nghe pháp giác ngộ chung cuộc không bị ngưng trệ giữa chừng. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc lòng đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Cũng như ba đời chư Phật Thế Tôn trong quá khứ, ta nay sẽ nhằm thành tựu được đạo giác ngộ lớn lao, nên sẽ được chứng minh việc khiến ta thành tựu đạo quả. Chư Phật đều đứng nơi phía trước ta để nêu bày lời xưng tụng tốt đẹp: “Bồ-tát đã trải qua a-tăng-kỳ kiếp tu tập vô số khổ hạnh, cùng đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật như Bố trí, Trì giới,... Đối với mọi tài sản trong nước cùng vợ con đều không hề tham tiếc, nên nay sẽ thành Phật để hóa độ rộng khắp mọi chúng sinh. Chúng tôi xin dốc lòng hỗ trợ Bồ-tát cho đến khi thành Phật, không khiến dừng lại giữa chừng.” Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát dốc chí đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Bồ-tát đã nhận rõ về thời quá khứ, hiện tại và vị lai, về các pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện. Đấy cũng là chốn ứng hợp để thực hiện các pháp của chư Phật. Từ lúc mới phát tâm cho đến khi thành Phật, cần nên tu tập ba

nẻo hướng về đạo pháp, bốn bậc của lòng Từ bi rộng lớn, tám con đường không còn chướng ngại, lấy đó để trang nghiêm thân tướng hình. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát đốc lòng đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Đức Phật bảo các vị Tộc tánh tử:

–Bồ-tát lúc vừa cất chân bên phải, giẫm lên mặt đất thì cũng liền có đầy đủ mười thứ Tuệ thần túc chẳng thể nghĩ bàn.

Những gì gọi là mười thứ Tuệ thần túc ấy?

1. Có thứ Tuệ thần túc tên là Vô trước. Bồ-tát tu tập đạt được Tuệ ấy thì có thể hội nhập vào chốn thâm diệu nhất của Pháp tạng chư Phật. Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát đốc chí đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

2. Lại có Thần tuệ tên là Vô hình. Bồ-tát đạt được Thần tuệ ấy thì có thể nhập các pháp Định ý không hề chán nản, từ đó tham vấn và nhận lãnh những lời chỉ dạy của chư Phật trong mười phương.

3. Còn có Thần tuệ tên là Vô nhị. Bồ-tát đạt được Thần tuệ này thì sẽ luôn khuyến khích thúc đẩy chúng sinh đốc lòng tu tập thành tựu đạo quả Vô thượng Bồ-đề, không giữ chặt lấy con đường Thanh văn, Bích-chi-phật.

4. Lại có Thần tuệ tên là Hư không. Bồ-tát đạt được Thần tuệ này thì sẽ xem xét tận cùng các thế giới đều là không, không ngã - nhân.

5. Còn có Thần tuệ tên là Vô tướng. Bồ-tát đạt được Thần tuệ ấy thì sẽ diễn giải thông suốt các pháp, thấu đạt diệu lý Nhất tướng - Vô tướng, không sinh diệt, cũng không chấp vào tính chất đoạn tuyệt của các pháp.

6. Lại có Thần tuệ tên là Không quán. Bồ-tát đạt được Thần tuệ ấy thì sẽ trông thấy các quốc độ của chư Phật với bao sự thành hoại như xem hạt ngọc báu trong lòng bàn tay.

7. Còn có Thần tuệ tên là Khí thọ. Bồ-tát đạt được Thần tuệ ấy thì sẽ quan sát và thấy rõ về thọ mạng với mọi nhân duyên quả báo, lìa bỏ hình hài này, nhận lấy hình hài khác.

8. Lại có Thần tuệ tên là Vô ngôn thuyết. Bồ-tát tu đạt được Thần tuệ ấy thì đối với sự thuyết giảng các pháp không hề có tưởng chấp về chúng, cũng không dấy từng ấy niệm về chúng.

9. Còn có Thần tuệ tên là Vô cận viễn. Bồ-tát đạt được Thần tuệ ấy thì sẽ luôn không còn thấy các pháp có sự ngăn cách hay chồng chất xa gần.

10. Lại có Thần tuệ tên là Vô sinh diệt. Bồ-tát đạt được Thần tuệ ấy thì sẽ nhận rõ về cội nguồn của mười hai nhân duyên, các nẻo sinh diệt thấy là không thực có.

Đó gọi là Bồ-tát Ma-ha-tát đạt được mười thứ Tuệ thần túc, đốc chí đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Đức Phật bảo các vị Tộc tánh tử:

–Bồ-tát hồi sơ sinh, lúc đưa chân bên trái lên thì cũng lại có được đầy đủ mười nẻo tạo tác, đạt đến cứu cánh vô lượng.

Những gì gọi là mười nẻo tạo tác ấy?

Này các vị Tộc tánh tử! Về nẻo tu tập của chư Phật Như Lai, Như Lai giảng thần xuất hiện ở đời giáo hóa muôn loài, phân biệt rõ về mười hai lớp dẫn dắt trong ba đời, về năm đường trong ba cõi với bao thứ bụi bặm phiền não cấu uế trói buộc. Từ đấy sẽ đốc lòng gội rửa, cởi mở bao lớp kết sử, dứt mọi cấu nhiễm che lấp. Đó gọi là Bồ-tát tu tập nẻo tạo tác thứ nhất, đốc chí đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Như Lai thị hiện ở đời là để hóa độ chúng sinh, đưa họ đến chốn an ổn trong ba thừa tùy theo sở nguyện của họ. Hoặc có chúng sinh ý dốt đạt quả A-la-hán, không hưởng về quả Phật. Hoặc có chúng sinh gắn bó với hàng Duyên giác, chẳng hưởng tới nẻo Phật. Hoặc có chúng sinh dốc tu tập đạo Vô thượng, không hưởng đến các đạo quả Thanh văn, Duyên giác, Bích-chi. Hoặc có chúng sinh thoái lui đường Phật mà chuộng nẻo Tiểu thừa. Bấy giờ Bồ-tát khéo léo dẫn dụ, thúc đẩy mọi người dốc đi tới để thành tựu được đạo quả Vô thượng Bồ-đề. Hoặc có chúng sinh quanh quẩn nơi cõi phàm phu, chẳng mong tìm các phương tiện để tiến lên ba thừa. Bồ-tát sẽ dốc khuyến khích thúc dục họ thành tựu trong ba thừa. Đó gọi là Bồ-tát thực hiện nẻo tạo tác thứ hai, dốc đi tới đạo tràng để trang nghiêm cõi Bồ-đề.

Như Lai xuất hiện ở đời với những ngôn thuyết, giáo pháp nêu bày khắp chốn, dùng các phương tiện quyền xảo để hóa độ chúng sinh một cách thích hợp, vì mọi người mà nhận lấy trách nhiệm nặng nề gánh vác mọi sự việc lớn lao, vĩ đại. Hoặc cùng với chúng sinh hiện làm cha mẹ, anh em, bè bạn. Hoặc hiện làm Quốc sư, Tôn trưởng, Đạo sĩ. Hoặc hiện làm bậc Phú hào, Trưởng giả, Thần lực, Quý vương, luôn chu cấp cho những kẻ nghèo khổ, khốn khó, thi ân giúp cho bảy thứ châu báu, khai mở, thuyết giảng chánh pháp để giúp họ thành tựu được đạo quả nơi ba thừa. Đó gọi là Bồ-tát tu tập nẻo tạo tác thứ ba, dốc đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Như Lai thị hiện ở thế gian là nhằm chuyển pháp luân vô thượng, không làm mất bốn thứ biện tài, xem xét tâm của con người mà trao truyền mười điều thiện, phân biệt để thuyết giảng thông suốt về bốn chân lý: Khổ, Tập, Tận (Diệt), Đạo. Hoặc đối với chúng sinh mê lầm còn bị đắm chìm trong ba cõi thì phải thực hiện các phương tiện để cứu vớt họ, khiến họ vĩnh viễn lìa khỏi sinh tử. Đó gọi là Bồ-tát tu tập nẻo tạo tác thứ tư, dốc đi tới đạo tràng để trang nghiêm cõi Bồ-đề.

Như Lai Thế Tôn xuất hiện ở đời, thường đem lòng Từ bi rộng lớn như bao trùm lấy hết thủy chúng sinh, như mẹ hiền yêu thương con, tâm không lúc nào lìa bỏ. Ví như Long vương Y-la-bát-đa-la an trú nơi cung điện do bảy thứ châu báu tạo thành, gần bên núi Tu-di Kim Phước, thường cùng với các Long nữ vui thích. Nếu đi tới cung điện ở cõi trời để dốc tâm cúng dường thì liền hóa thân dài bảy vạn do-diên (do-tuần) với ba mươi hai đầu, nơi mỗi đầu ấy đều có bảy cái răng bên nhau. Trên mỗi mỗi chiếc răng đó đều có ao tắm quý giá. Trong mỗi mỗi ao báu ấy đều hiện ra bảy trăm đóa hoa sen. Nơi mỗi đóa hoa sen đó có bảy trăm ngọc nữ thủy cùng nhau hòa tấu âm nhạc với đủ loại nhạc cụ, âm thanh luôn nối tiếp hòa vui, lại tuôn mưa với bảy thứ châu báu đầy vẩy cả mặt đất. Các bậc Bồ-tát Đại sĩ lại cũng như thế, đem bốn Tâm vô lượng ban bố khắp thủy chúng sinh, tuôn xuống những cơn mưa bảy Giác ý, là những thứ pháp tài vô cùng tận, tùy theo căn trí, chí hướng mà đều khiến họ thành tựu đạo quả. Đó gọi là Bồ-tát tu tập nẻo tạo tác thứ năm, dốc đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Như Lai Thế Tôn dùng các phương tiện quyền xảo tùy thời mà giáo hóa thích hợp. Đối với những nơi chốn có thể hành hóa thì nên hành hóa, chỗ nào nên an tọa thì an tọa. Nơi nào cần giảng giải thì dốc nêu bày, chốn nào nên im lặng thì phải biết im lặng. Đi vào khắp nẻo cuộc sống của chúng sinh mà tâm luôn biết đến chỗ cần nhớ nghĩ, để theo bệnh trị liệu, tâm không hề tăng giảm, khiến cho hết thủy đều vĩnh viễn đến được bờ của chốn giác ngộ giải thoát. Đó gọi là Bồ-tát tu tập nẻo tạo tác thứ sáu, dốc đi tới đạo tràng để trang nghiêm cõi Bồ-đề.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Như Lai xuất hiện ở thế gian, hóa độ dẫn đường

cho chúng sinh chẳng tự vì mình mà là vì tất cả mọi người nên trải qua trăm ngàn kiếp đã thay họ mà nhận lấy bao sự khổ không chút mệt mỏi, từ đây an trụ nơi ánh sáng giác ngộ, thành tựu đạo quả Vô thượng. Đó gọi là Bồ-tát tu tập nẻo tạo tác thứ bảy, dốc đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Chư Phật thị hiện ở đời không hề hủy hoại pháp giới. Pháp tánh tự như thế mà cũng chẳng phải tự như thế. Cảnh giới chân thật là như nhiên, không có hủy hoại mà cũng chẳng phải không có hủy hoại. Con đường tu tập luôn dứt mọi sợ hãi mà cũng không hề biết lo sợ. Đây gọi là Bồ-tát tu tập nẻo tạo tác thứ tám, dốc đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Như Lai ra đời, lại đảm nhận việc nêu bày đầy đủ về Nhất tướng, Vô tướng, chỉ trong khoảnh khắc búng ngón tay, ở trong các pháp quá khứ, hiện tại, vị lai, làm xuất hiện chư Phật Thế Tôn trong ba đời, chân thật chứ không khác lạ hay biến đổi. Đây gọi là Bồ-tát tu tập nẻo tạo tác thứ chín, dốc đi tới đạo tràng để trang nghiêm cõi Bồ-đề.

Như Lai ra đời là vì lòng Từ bi đối với chúng sinh dùng số lượng của một ngày khiến ba đời làm thành một kiếp, mà mọi chúng sinh ở trong đó đều không hề hay biết gì. Đây gọi là Bồ-tát lúc mới sinh ra, vừa chạm đất và cất chân bên phải lên, đã tu tập mười nẻo tạo tác, dốc đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

Đức Phật bảo các vị Tộc tánh tử:

–Bồ-tát lúc sơ sinh, đi bảy bước trên mặt đất, ở trong khoảng thời gian ấy đã lại thực hiện việc tư duy về mười pháp, hàng phục ngoại đạo, phá hủy bao lớp lưới ma. Chư Thiên luôn túc trực bên cạnh, dốc đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề, cho đến khi diệt độ, trọn không xa lìa chúng.

Những gì là mười pháp ấy?

Này các vị Tộc tánh tử! Trước hết là nên hàng phục các ma, thân mặc đầy đủ áo giáp chắc chắn bằng lòng Từ bi nhân ái. Tay cầm chặt kiếm trí tuệ với các phương tiện thiện xảo dẫn đường, đầu đội vòng hoa vô úy, xua sạch đám kiêu mạn, trừ hẳn loài cống cao tự đại. Đó gọi là hàng Tộc tánh tử trước nên tu tập pháp khó được thứ nhất ấy.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Lại nên tư duy về diệu nghĩa uyên áo, rộng lớn, chứng đắc dứt sạch các lậu, thấu phục đám ngoại đạo kia để giữ lấy vị trí đứng đầu, tăng việc sử dụng thần thông với diệu lực vô lượng. Ví như họ hiện một thì ta sẽ hiện hai, khiến cho đám tà đạo trở về với chánh kiến. Đó gọi là hàng Bồ-tát Tộc tánh tử luôn nhớ nghĩ tu tập pháp khó được thứ hai.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Bồ-tát Đại sĩ hóa độ chúng sinh, luôn hoan hỷ thọ nhận chánh pháp, quyết giữ lấy sự bền chắc không hề hướng tới một giáo pháp nào khác. Đó gọi là Bồ-tát tu tập pháp khó đạt được thứ ba.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Chư Phật Thế Tôn luôn gắn bó với nơi chốn hành hóa chánh pháp, ngày đêm bốn thời luôn xem xét chúng sinh, chỉ trong khoảnh khắc búng ngón tay có thể đi khắp hằng sa quốc độ trong mười phương. Đi khắp rồi lại trở về chốn ban đầu nhưng không hề tham đắm ba cõi. Đây gọi là Bồ-tát tu tập pháp khó được thứ tư.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Với trí tuệ vô ngại có thể đi khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới, tuy hóa độ vô số chúng sinh mà không thấy có sự hóa độ ấy. Đó gọi là Bồ-tát tu tập pháp khó được thứ năm.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Bồ-tát Đại sĩ dùng diệu lực của thần túc du hóa đến khắp hằng sa quốc độ trong mười phương, quan sát đầy đủ về tâm thức cùng mọi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nẻo suy nghĩ của chúng sinh, hoặc dùng một thân hóa làm trăm ngàn thân tướng, trở lại hợp làm một mà không ai hay biết. Đó gọi là Bồ-tát tu tập pháp khó được thứ sáu.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Bồ-tát suy nghĩ về bốn trí tuệ vô ngại, không phải là nẻo tu đạt của A-la-hán, Bích-chi-phật, cũng không phải là chốn mà các hàng Thiên long, Quỷ thần, tám bộ chúng có thể đạt được. Đó gọi là Bồ-tát tu tập pháp khó được thứ bảy.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Thần lực của Như Lai thật chẳng thể nghĩ bàn, có thể đem vô lượng quốc độ của chư Phật trong mười phương bỏ gọn vào trong một hạt bụi mang đi khắp lượt khắp vòng không chút trở ngại, hoàn lại như cũ mà không ai hay biết gì. Đó gọi là Bồ-tát tu tập pháp khó được thứ tám.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Như Lai là Bạc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đã đạt được bốn thứ biện tài, trí vô sinh diệt, có thể du hóa, nhận thức, lãnh hội khắp tam thiên đại thiên thế giới. Đó gọi là Bồ-tát tu tập pháp khó đạt thứ chín.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Chư Phật Thế Tôn thực hiện vô tận các pháp, đem các pháp môn che chở cho mọi chúng sinh, đạt được mười diệu lực vô úy, mười tám pháp Bất cộng của chư Phật. Đó gọi là Bồ-tát dốc tu tập pháp khó đạt thứ mười, nhằm đi tới đạo tràng để trang nghiêm cây Bồ-đề.

